

Số: 828/KL-STNMT

Sơn La, ngày 11 tháng 12 năm 2017

### **KẾT LUẬN THANH TRA**

#### **Việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước, bảo vệ môi trường, đất đai đối với Công ty cổ phần thủy điện Nậm Lùm**

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường ngày 23 tháng 06 năm 2014;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 28/7/2015 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La;

Xét Báo cáo kết quả Thanh tra số 03/BC-ĐTTr ngày 05/12/2017 của Trưởng Đoàn Thanh tra đối với Công ty cổ phần thủy điện Nậm Lùm (Nhà máy thủy điện Suối Lùm 1). Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Kết luận Thanh tra như sau:

#### **1. Các thông tin chung**

- Tên đơn vị: Công ty cổ phần thủy điện Nậm Lùm. Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Tuấn Anh - Giám đốc công ty; Người được ủy quyền ông Nguyễn Văn Quang – Giám đốc nhà máy thủy điện Suối Lùm 1.

- Địa chỉ: Số 201B tòa nhà D10 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 02437723361; Fax: 02437723357.

- Địa chỉ khu đất: Bản Nậm Lộng, xã Hang Chú; bản Lùm Thượng và bản Noong Cóc, xã Pắc Ngà, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La;

- Giấy chứng nhận đăng lý doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp 0102345701, đăng ký lần đầu ngày 10/8/2007 ký thay đổi lần thứ 8 ngày 30 /9/2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp;

- Giấy chứng nhận đầu tư số 24121000061 cấp ngày 21 tháng 5 năm 2008 của UBND tỉnh Sơn La; Chứng nhận thay đổi lần nhất ngày 19 tháng 01 năm 2011; chứng nhận thay đổi lần thứ hai ngày 10 tháng 10 năm 2011;

- Công suất 20MW gồm 02 tổ máy. Nhà máy thủy điện bắt đầu phát điện từ năm 2013.

#### **2. Kết quả kiểm tra, xác minh**

##### **2.1. Kết quả kiểm tra về lĩnh vực tài nguyên nước**

- Giấy phép khai thác sử dụng nước mặt số 86/GP-BTNMT ngày 17/01/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Công ty đã thực hiện việc duy trì



dòng chảy tối thiểu qua tràn trên kênh. Tuy nhiên chưa có biện pháp kiểm soát lưu lượng xả theo quy định.

- Đã tính toán lượng nước đến hồ phục vụ việc điều hành nhà máy và vận hành hồ theo quy định tại Điểm d Khoản 3 Điều 53 Luật tài nguyên nước năm 2012.

- Công ty đã lập và được UBND tỉnh Sơn La phê duyệt Phương án phòng chống lụt bão đảm bảo an toàn đập và Phương án phòng chống lũ lụt vùng hạ du đập tại Quyết định số 1481/QĐ-UBND ngày 10/6/2014. Đã có Quy trình vận hành hồ chứa được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2096/QĐ-UBND ngày 31/7/2009.

- Việc cấm mốc hành lang bảo vệ hồ chứa: Do hồ chứa của Nhà máy thủy điện Suối Lùm 1 có dung tích nhỏ hơn 1 triệu m<sup>3</sup> nên theo Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định thì không phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước.

- Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính trong lĩnh vực tài nguyên nước: Công ty đã nộp đầy đủ thuế tài nguyên nước;

- Việc thực hiện Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ về tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước: Công ty đã nộp hồ sơ và được Hội đồng thẩm định – Cục quản lý Tài nguyên nước họp thông qua ngày 30/10/2017. Tại thời điểm thanh tra Công ty chưa được Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quyết định phê duyệt nên công ty chưa có căn cứ để thực hiện.

- Công ty đã lập sổ vận hành Nhà máy.

## **2.2. Kết quả kiểm tra về lĩnh vực Môi trường**

- Báo cáo đánh giá tác động môi trường; Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 09/4/2011 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án xây dựng công trình thủy điện Suối Lùm 1.

- Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại mã số QLCTNH số 14.000130.Tx (cấp lần đầu) do Chi cục bảo vệ môi trường – Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 09/12/2013.

- Giấy xác nhận số 152/GXN-STNMT ngày 06/9/2014 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc đã thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành Dự án đầu tư xây dựng nhà máy thủy điện Suối Lùm 1, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

- Đã lập Báo cáo kết quả quan trắc môi trường Nhà máy thủy điện Suối Lùm 1 từ năm 2013 đến 2017 theo quy định tại báo cáo đánh giá tác động môi trường

- \* Kết quả kiểm tra hiện trạng môi trường của nhà máy.

Tại thời điểm thanh tra cho thấy dự án đang trong giai đoạn vận hành. với số lượng cán bộ công nhân làm việc trực tiếp tại nhà máy thường xuyên là 22 người do đó chất thải sinh hoạt không nhiều khoảng 8 kg/ngày đêm, tuy nhiên nhà máy đã xây dựng bể chứa rác thải sinh hoạt và xử lý bằng hình thức đốt. Nước sinh hoạt được nhà máy sử dụng từ nguồn nước sau nhà máy và được xử



lý bằng máy lọc nước để đảm bảo sức khỏe cho cán bộ, công nhân khối lượng phát sinh khoảng 2,0m<sup>3</sup>/ngày đêm được thu gom và xử lý bằng hệ thống bể tự hoại. Trong quá trình vận hành chất thải nguy hại phát sinh gồm: (Dầu truyền nhiệt và cách điện gốc khoáng thải không có clo, giẻ lau có dính dầu mỡ, bóng đèn huỳnh quang, bao bì mềm thải, Dầu Diezen thải) khối lượng phát sinh khoảng 970kg được nhà máy thu gom vào các thùng phuy và lưu giữ tại khu vực trong nhà máy và công ty có ký hợp đồng với Công ty cổ phần môi trường Việt Thảo để thu gom và xử lý chất thải nguy hại. Tuy nhiên qua kiểm tra cho thấy công ty đã bố trí khu vực lưu giữ chất thải nguy hại nhưng chưa đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Toàn bộ cán bộ, công nhân làm việc trực tiếp tại nhà máy đều được trang bị quần áo, mũ bảo hộ lao động 2 bộ/năm. Hàng năm đều tiến hành kiểm tra sức khỏe định kỳ cho cán bộ, công nhân làm việc trực tiếp tại nhà máy.

### **2.3. Kết quả kiểm tra về lĩnh vực Đất đai**

+ Quyết định số 1297/QĐ- UBND ngày 06/6/2011 của UBND tỉnh về việc chuyển mục đích sử dụng đất, cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Công ty cổ phần thủy điện Nậm Lùm. Địa chỉ khu đất tại bản Nậm Lộng xã Hang Chú và bản Lùm Thượng, bản Noong Cóc, xã Pắc Ngà, huyện Bắc Yên; tổng diện tích 548.805,5 m<sup>2</sup>; mục đích sử dụng đất: Đất công trình năng lượng; thời hạn sử dụng đất: đến hết ngày 21/5/2058; phương thức nộp tiền thuê đất; nộp tiền thuê đất hàng năm.

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số sê ri BE 700907.

- Tổng diện tích đất được sử dụng: 548.805,50 m<sup>2</sup> trong đó:

+ Nhà máy: 35.253 m<sup>2</sup>;

+ Lòng hồ: 7.580 m<sup>2</sup>;

+ Tuyến năng lượng (Kênh dẫn, ống áp lực, bể áp): 494.860,5 m<sup>2</sup>;

+ Khu nhà điều hành và nhà ở của cán bộ, công nhân: 4.684 m<sup>2</sup>;

- Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với người sử dụng đất: Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước năm 2016 -2017 với nội dung tiền thuê đất phi nông nghiệp 3.622.000 đồng.

Qua kiểm tra cho thấy Công ty quản lý, sử dụng đất đúng mục đích, không để xảy ra tình trạng tranh chấp, lấn chiếm đất đai.

### **3. Kết luận**

#### **- Ưu điểm:**

+ Về lĩnh vực tài nguyên nước: Cơ bản Công ty đã chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên nước như: Đã được cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt; đã được phê duyệt Quy trình vận hành hồ chứa; đã



được phê duyệt Phương án phòng chống lụt bão đảm bảo an toàn đập và Phương án phòng chống lũ lụt vùng hạ du. Đã nộp hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và thực hiện nghĩa vụ tài chính về nộp thuế tài nguyên nước.

+ *Về lĩnh vực môi trường:* Đã được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và quyết định phê duyệt phương án bảo vệ đập. Đã thực hiện việc quan trắc, giám sát môi trường định kỳ theo quy định; đã được cấp sổ chủ nguồn thải chất thải nguy hại. Đã trồng bù rừng được hơn 40 ha tại bản Trại Bè và Nậm Lộng thuộc xã Hang Chú.

+ *Về lĩnh vực đất đai:* Đã được UBND tỉnh Sơn La cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Quyết định số 1297/QĐ - UBND ngày 06/6/2011; được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số Sêri BE 700907; thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất theo thông báo của cơ quan thuế. Đã quản lý tốt về vị trí, ranh giới, diện tích, mục đích được giao, không để xảy ra tình trạng lấn chiếm, tranh chấp với các tổ chức, cá nhân liên kề

**- *Khuyết điểm:***

- *Về lĩnh vực tài nguyên nước:*

+ Chưa có biện pháp kiểm soát dòng chảy tối thiểu đảm bảo giá trị quy định trong Giấy phép do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp.

+ Chưa lập kế hoạch điều tiết nước hàng năm của hồ chứa theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 53 Luật Tài nguyên nước.

- *Về lĩnh vực môi trường:*

Đã bố trí khu vực lưu giữ chất thải nguy hại nhưng chưa đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**4. Biện pháp xử lý**

Yêu cầu Công ty cổ phần thủy điện Nậm Lùm thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

+ Thực hiện biện pháp kiểm soát dòng chảy tối thiểu đảm bảo giá trị quy định trong Giấy phép do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp.

+ Bố trí khu vực lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015.

**5. Tổ chức thực hiện**

5.1. Giao phòng Tài nguyên nước tham mưu cho Ban Giám đốc Sở ban hành văn bản yêu cầu, hướng dẫn Công ty cổ phần thủy điện Nậm Lùm thực hiện các biện pháp kiểm soát dòng chảy tối thiểu đảm bảo giá trị quy định trong Giấy phép do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp. Thời hạn xong trước ngày 20/12/2017.

5.2. Giao Chi cục Bảo vệ Môi trường tham mưu cho Ban Giám đốc sở ban hành văn bản yêu cầu, hướng dẫn Công ty cổ phần thủy điện Nậm Lùm bố trí khu vực lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại



Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ tài nguyên và Môi trường. Thời gian hoàn thành trước ngày 20/12/2017.

5.3. Yêu cầu Công ty cổ phần thủy điện Nậm Lùm thực hiện nghiêm túc Kết luận Thanh tra, báo cáo kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 29/12/2017 để kiểm tra và giám sát việc thực hiện.

5.4. Giao Thanh tra Sở đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Kết luận Thanh tra và báo cáo với Giám đốc Sở.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Kết luận Thanh tra chấp hành pháp luật về tài nguyên nước, bảo vệ môi trường, đất đai đối với Công ty cổ phần thủy điện Nậm Lùm (Nhà máy thủy điện Suối Lùm 1). Yêu cầu Công ty cổ phần thủy điện Nậm Lùm; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện và báo cáo kết quả *(bằng văn bản và các tài liệu, thông tin chứng minh kèm theo)* về Sở Tài nguyên và Môi trường qua Thanh tra Sở để tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh Sơn La; (b/c)
- Thanh tra tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- UBND huyện Bắc Yên;
- Phòng Tài nguyên nước;
- Chi cục Bảo vệ Môi trường;
- CTCP thủy điện Nậm Lùm;
- Lưu: VT, Hsơ, 16b.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Đắc Lực**